TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 26/2024/HS-ST Ngày 23/7/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Long; Ông Lương Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa - Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn K** - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 01 năm 2000, tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Vi Văn D, sinh năm 1974, con bà Vi Thị B, sinh năm 1982. Ông, bà hiện trú tại bản M, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ, tạm giam ngày 07/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn H** - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 10 năm 2004, tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1981, con bà Vi Thị L, sinh năm 1985. Ông, bà hiện trú tại bản M, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Năm 2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 03/6/2023 chấp

hành xong hình phạt (Chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn K, Lê Văn H: Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00, ngày 07 tháng 5 năm 2024, các bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng (Kỷ góp 300.000 đồng, H góp 100.000 đồng). Sau đó bị cáo H lấy xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 37Z6-9790 của ông Lê Văn T (là bố đẻ của H) chở bị cáo K đi qua cầu Cây Chanh, xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn theo hướng đường sang huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến địa phận huyện Tân Kỳ (không xác định được địa giới hành chính cụ thể) bị cáo H dừng xe bên đường để bị cáo K ở lại trông xe còn bị cáo H đi bộ một đoạn thì gặp và hỏi mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết (đeo khẩu trang) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H quay lại nơi K đang đợi và đưa gói ma túy cho K cầm rồi điều khiển xe máy chở K đi về. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, các bị cáo về đến khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa khu vực Tây nam thuộc thôn Liên Trà, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Con Cuông thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo Vi Văn K 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh bao Potylen màu trắng bên trong có 02 gói nhỏ (một gói được gói bằng mảnh giấy thiếc màu trắng, một gói được gói bằng mảnh giấy thiếc màu vàng), bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng. Bị cáo H và bị cáo K khai nhận chất bột màu trắng trong các gói là ma túy.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của các bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H . Tại kết luận giám định số 510/KL-PC09 (Đ2- MT), ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *"*- Các mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của các bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H gửi đến giám định đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H có tổng khối lượng là 0,1 gam".

Cáo trạng số 27/CT-VKS-CC, ngày 20/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Vi Văn K, Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn K mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại của vụ án; miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đề nghị HĐXX xử các bị cáo mức án thấp nhất; Miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng

đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa khu vực Tây nam thuộc thôn Liên Trà, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Các bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, có hai bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Vi Văn K là người góp số tiền lớn hơn, bị cáo biết tác hại của ma túy những vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Xét từ trước đến nay chưa có tiền án, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Đối với Lê Văn H mặc dù năm 2022 đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng khi nghe K rủ bị cáo không can ngăn mà còn dùng xe máy của gia đình để cùng K đi mua ma túy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội. Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo như lời người bào chữa là phù hợp.

[4] Theo lời khai của các bị cáo, số ma túy các bị cáo có được là do các bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Do không rõ tên tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy mà các bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, qua điều tra đã xác định được chiếc xe máy đó là của ông Lê Văn T (bố đẻ bị cáo Lê Văn H). Ông T không biết việc bị cáo H lấy xe máy của ông để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho ông T là đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an huyện Con Cuông thu giữ của bị cáo Vi Văn K và Lê Văn H 0,1 gam ma túy đã lấy đi giám định hết , số vật chứng còn lại của vụ án : 01 mảnh bao Potylen màu trắng; 01 mảnh giấy thiếc màu trắng; 01 mảnh giấy thiếc màu vàng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; các bị cáo có đơn xin miên án phí nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn K 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2024 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2024 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong có chứa : 01 mảnh bao Potylen màu trắng; 01 mảnh giấy thiếc màu trắng; 01 mảnh giấy thiếc màu vàng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 22, ngày 20/6/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vi Văn K, Lê Văn H.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn

15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *TAND tỉnh Nghệ An*;
- *VKSND huyện Con Cuông*;
- *VKSND tỉnh Nghệ An*;
- *Công an huyện Con Cuông*;
- *CCTHADS huyện Con Cuông*;
- *Lưu HS, VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Bảo